

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LV
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG NH XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HS-ST

Ngày: 07 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG NH XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa HPên tòa: Ông **Trần Hiến Cường**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà **Chung Thị Thu Nguyệt**.

2- Ông **Nguyễn Văn Thế**.

- **Thư ký HPên tòa:** Ông **Đặng Đình Duẩn**, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp tham gia HPên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở HPên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H**, sinh ngày 01/7/2003, tại tỉnh Đồng Tháp; CD ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Số 265, ấp 1, xã ĐA, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; con ông Phạm VH và bà BT; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; Ngày 23/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 11 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HS-ST, chấp hành hình phạt tù từ ngày 07/11/2022 đến nay tại Trại giam Phước NH, địa chỉ: xã TH, huyện TT, tỉnh Tiền CG; bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp và có mặt tại HPên tòa.

- **Bị hại:** Anh **Cao VQ**, sinh năm 1982; *Cư trú tại:* Số 434^A, ấp 2, xã ĐY, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có Đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người làm chứng:**

1. Thạch Thị MH, sinh ngày 24/02/2007; *Cư trú tại:* Ấp 3, xã VP, huyện TS, tỉnh An CG.

Đại diện theo pháp luật của MH: Cao VQ, sinh năm 1982 (cha của MH); *Cư trú tại:* 434^A ấp 2, xã ĐY, huyện LV, Đồng Tháp.

2. Cao Thị XE, sinh năm 1990; *Cư trú tại:* Ấp 2, xã ĐY, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

3. Hồ Thị TT, sinh năm 1999; *Cư trú tại:* Ấp 1, xã ĐA, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

4. Hồ Thị T1, sinh năm 2003; *Cư trú tại:* Ấp 1, xã ĐA, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

5. Cao Thị CG, sinh ngày 24/8/2006; *Cư trú tại:* Số 434^B, ấp 2, xã ĐY, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo pháp luật của Cẩm CG: Cao VG, sinh năm 1984 (cha ruột của CG); Cư trú tại: 434^B ấp 2, xã ĐY, Lấp Vò, Đồng Tháp.

6. Cao VG, sinh năm 1984; *Cư trú tại: Số 434^B, ấp 2, xã ĐY, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.*

7. Nguyễn Thị BT, sinh năm 1973; *Cư trú tại: Số 226^B ấp 1, xã ĐA, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.*

8. Nguyễn CD, sinh năm 2002; *Cư trú tại: Khu phố Ô, phường TH, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.*

9. Huỳnh QT, sinh ngày 03/11/2006; *Cư trú tại: Số 463 ấp 2, xã ĐY, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.*

Đại diện theo pháp luật của QT: Huỳnh VT, sinh năm 1981 (cha của QT); Cư trú tại: Số 463, ấp 2, xã ĐY, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

10. Đặng HT, sinh ngày 08/9/2007; *Cư trú tại: Số 447 ấp 2, xã ĐY, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.*

Đại diện theo pháp luật của HT: Đặng HP, sinh năm 1988 (cha của HT); Cư trú tại: 447 ấp 2, xã ĐY, Lấp Vò, Đồng Tháp.

11. Phạm VT, sinh ngày 22/5/2005; *Cư trú tại: Ấp 1, xã ĐA, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.*

Đại diện theo pháp luật của VT: Phạm TĐ, sinh năm 1977 (cha của VT); Cư trú tại: Ấp 1, xã ĐA, huyện LV, Đồng Tháp.

12. Nguyễn TP, sinh ngày 04/10/2004; *Cư trú tại: Số 291 ấp 4, xã ĐA, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.*

13. Kiều PP, sinh ngày 18/11/2004; *Cư trú tại: Số 104 ấp 1, xã ĐA, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.*

14. Trương Nguyễn NH, sinh ngày 15/3/2006.

15. Trương Nguyễn NT, sinh ngày 15/3/2006.

Đại diện theo pháp luật của NH và NT: Nguyễn HY, sinh năm 1981 (mẹ ruột của NH và NT).

Cùng cư trú tại: Ấp 5, xã BT, huyện LV, Đồng Tháp.

16. Nguyễn CK, sinh năm 2004.

17. Phạm VT, sinh năm 2001.

Cùng cư trú tại: Ấp 1, xã ĐA, huyện LV, Đồng Tháp.

18. Hồ VT, sinh năm 2004; *Cư trú tại: Ấp 6, xã ĐY, huyện LV, Đồng Tháp.*

(Tất cả người làm chứng và người đại diện theo pháp luật của người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong H sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H, sinh ngày 01/7/2003, cư trú tại số 265, ấp An PP, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào các ngày 15, 16, 17 và 18/7/2022, H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xã Bình Thành và xã Định An của huyện Lấp Vò, để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trong quá trình Cơ quan điều tra thụ lý giải quyết vụ án, H tiếp tục thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác, cụ thể như sau:

Thạch Thị MH, sinh ngày 24/02/2007, địa chỉ: Ấp 3, xã VP, huyện TS, tỉnh An CG là con của anh Cao VQ, sinh năm 1982, cư trú tại ấp 2, xã ĐY, huyện LV. Nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, MH rủ Nguyễn CD, sinh năm 2002, địa chỉ: Ấp Xí Nghiệp, xã Tam CG Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau là bạn của Huyền về nhà anh VQ chơi.

Trong thời gian lưu trú tại nhà anh VQ, thì MH có quen biết và nảy sinh tình cảm với Đặng HT, sinh ngày 08/9/2007, cư trú tại ấp 2, xã ĐY, huyện LV, nên giữa HT và CD xảy ra mâu thuẫn. Chiều ngày 03/02/2022, HT hẹn CD đến cầu chữ Y (cách nhà anh VQ khoảng 500m) để nói chuyện, HT rủ thêm Phạm Văn H và Kiều PP đi cùng. Đến nơi thì HT hỏi CD tại sao đánh MH, CD không thừa nhận đánh MH, hai bên có lời qua tiếng lại, sau đó tất cả đi về. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, anh Cao VQ nghe nói lại chuyện CD bị nhóm của HT và H gây thương tích ở khu vực cầu chữ Y, nên gọi điện kêu Nguyễn CK (là họ hàng với anh VQ) chở H đến nhà của anh VQ để nói chuyện NH giải mâu thuẫn giữa HT, H, Kiều PP với CD. Khoảng 14 giờ ngày 04/02/2022, Phạm VT tổ chức tiệc nhậu tại nhà thuộc ấp An PP, xã ĐA, huyện LV, trong tiệc nhậu có CK, H, PP, H Văn VT, Huỳnh QT, Phạm VT, Nguyễn TP, Trương Nguyễn NH, Trương Nguyễn NT. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, CK chở Phạm Văn H đến nhà của anh VQ, đến nơi thì H điện thoại cho Đặng HT đến nhà anh VQ để nói chuyện NH giải mâu thuẫn giữa HT, H, PP với CD. Khi thấy CK chở H đến nhà anh VQ, thì nhóm bạn của H gồm: PP, VT, QT, VT, TP, NH, NT, VT cũng tự đi theo XE có chuyện gì hay không.

Tại nhà anh VQ, thì anh VQ đứng ra NH giải mâu thuẫn giữa H, HT, PP và CD, nhóm bạn của H đứng ngoài đường xXE việc giải quyết mâu thuẫn của anh VQ. Sau khi NH giải xong, anh VQ có dùng tay đánh vào mặt của MH 03 cái, thấy Huyền bị đánh, PP nói “Ông bênh người ngoài mà đánh con ông”, sau đó PP và H đi ra lộ đứng. Khi đứng ngoài lộ, thì H TP hiện 01 con dao Thái Lan nằm cặp lộ trên khoảng đất trống phía trước nhà anh Cao Văn Giàu (XE ruột anh VQ), H nhặt bỏ vào túi quần, với mục đích là dùng để phòng thân. Lúc H nhặt con dao không ai nhìn thấy.

Do tức giận khi nghe PP nói, nên anh VQ từ trong nhà đi ra dùng tay đánh PP, làm PP té ngã phía trước nhà anh Cao VG, thấy PP bị đánh, nên H đi lại đứng đối diện với anh VQ, tay pVHCầm dao đâm ngang theo hướng từ phải sang trái 01 cái trúng vào hông trái của anh VQ gây thương tích. Anh VQ chạy vào nhà của anh VG. Lúc này có một người, qua điều tra chưa xác định được danh tính trong nhóm của H cầm vỏ chai bia Sài Gòn ném vào cửa nhà anh VQ trúng cây cột làm vỡ chai bia, mảnh vỏ chai bia trúng vào vùng mặt chị Cao Thị Xuyên XE (XE ruột anh VQ), sinh năm 1990, cư trú tại ấp An Lợi B, xã Định Yên, huyện Lấp Vò. Theo anh VQ khai: Trước khi H dùng dao đâm anh VQ, thì Đặng HT và Huỳnh QT đứng gần anh VQ, anh VQ bị một người không rõ là HT hay QT đã dùng nón bảo hiểm đánh 01 cái trúng vùng đầu anh VQ.

Sau đó, H kêu PP chở H về nhà của VT. Khi đâm anh VQ xong, thì H đã ném con dao xuống rạch Ba Chôm, cách nơi gây thương tích cho anh VQ khoảng 05m và bỏ trốn đến ngày 07/11/2022, thì bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lấp Vò. Anh VQ được người thân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp đến ngày 15/02/2022 thì xuất viện.

Ngày 05/02/2022, ông Cao Văn Qui (cha ruột của anh Cao VQ) TP hiện dưới rạch Ba Chôm 01 (một) con dao dài 22,02cm, phần cán nhựa màu đen, dài 10cm, trên cán dao có chữ KIWI, phần lưỡi dao dài 12,02cm, lưỡi dao bị cong, nghi là con dao mà H dùng để đâm anh VQ, nên ông Qui giao nộp cho Cơ quan Công an.

Ngày 05/02/2022, Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường và đã thu giữ tài liệu, đồ vật sau:

- Mảnh vỡ BT tinh và vỏ chai bia Sài Gòn.
- 01 mũ bảo hiểm màu vàng, trên mũ có chữ Mobifone.
- 01 vỏ nhựa mũ bảo hiểm màu Hng, đã bị nứt.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 105/TgT ngày 15/3/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận: Anh Cao VQ bị sẹ vết thương mềm vùng hông trái, kích thước nhỏ; 02 sẹ dẫn lưu vùng hông trái, hố chậu trái, kích thước nhỏ; Sẹo mổ giữa bụng trên dưới rốn, kích thước trung bình; Thủng đại tràng trái đã xử trí khâu lỗ thủng tạm ổn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh VQ là 41% theo nguyên tắc cộng lùi. Sẹo mổ và sẹ dẫn lưu là do quy trình điều trị, tổn thương còn lại là do vật sắc nhọn gây ra, cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động trực tiếp từ ngoài vào.

Ngày 05/3/2022, anh VQ có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của Phạm Văn H đã gây thương tích cho anh.

Ngày 29/4/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện LV cho anh Cao VQ tiến hành nhận dạng hình ảnh người đã gây thương tích cho anh, kết quả: Anh VQ xác định Phạm Văn H là người đã gây thương tích cho anh VQ. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cho anh Cao VQ nhận dạng hung khí mà Phạm Văn H sử dụng để đâm anh VQ gây thương tích, kết quả: Anh VQ xác định con dao do ông Cao Văn Qui giao nộp có đặc điểm là con dao Thái Lan dài 22,02cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm, trên cán dao có chữ KIWI, lưỡi dao bằng kim loại dài 12,02cm mũi nhọn, chiều rộng lưỡi dao là 2,3 cm; lưỡi dao bị cong là con dao mà H đã gây thương tích cho anh VQ.

Ngày 14/12/2022, Cơ quan điều tra cho Phạm Văn H tiến hành nhận dạng hung khí mà H dùng để đâm anh Cao VQ gây thương tích, kết quả: H xác định con dao do ông Cao Văn Qui giao nộp có đặc điểm là con dao Thái Lan dài 22,02cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm, trên cán dao có chữ KIWI, lưỡi dao bằng kim loại dài 12,02cm mũi nhọn, chiều rộng lưỡi dao là 2,3 cm; lưỡi dao bị cong là con dao mà H đã gây thương tích cho anh VQ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho anh VQ, thì H đã tác động gia đình bồi thường cho anh VQ tổng số tiền là 70.000.000 đồng, anh VQ đã nhận đủ tiền và không yêu cầu H bồi thường gì thêm. Ngày 20/4/2022, anh Cao VQ có đơn bãi nại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Văn H.

Đối với thương tích vùng đầu của anh VQ, thì anh VQ cho rằng do Tiễn hoặc Trường dùng nón bảo hiểm đánh, nhưng chỉ có duy nhất lời khai của anh VQ khai Tiễn hoặc Trường đánh anh VQ. Căn cứ H sơ bệnh án, kết luận giám định thương tích cũng không ghi nhận thương tích vùng đầu của anh VQ. Ngoài ra, không còn chứng cứ nào khác chứng minh Tiễn hay Trường đã dùng nón bảo hiểm đánh anh VQ, đồng thời, anh VQ cũng không yêu cầu xử lý hình sự người đã đánh anh VQ, nên không xXE xét giải quyết.

Đối với thương tích của Kiều PP do bị anh VQ dùng tay và nón bảo hiểm đánh vào người, nhưng do thương tích nhỏ, không đáng kể, PP không yêu cầu xử lý hành vi của anh VQ và không đi giám định thương tích, nên không xXE xét giải quyết.

Đối với thương tích vùng mặt của chị Cao Thị Xuyên XE bị 01 người không rõ nhân thân trong nhóm của H dùng chai bia ném vào cây cột làm mảnh vỡ chai bia trúng vào mặt chị Xuyên XE, nhưng chỉ bị xây sát nhẹ, chị Xuyên XE không yêu cầu xử lý người đã gây thương tích cho mình, nên không xXE xét giải quyết.

Đối với nhóm bạn của H gồm: Nguyễn Chánh CK, Kiều PP, H Văn VT, Huỳnh QT, Phạm VT, Nguyễn TP, Trương Nguyễn NH, Trương Nguyễn NT, Phạm Văn Thạnh, Đặng Hoàng Tiễn tự đến nhà của anh VQ để XE anh VQ giải

quyết mâu thuẫn của H, Tiễn và CD như thế nào chứ H không kêu nhóm bạn này đến. Khi H gây thương tích cho anh VQ, thì nhóm bạn của H cũng không tham gia hỗ trợ hay giúp sức cho H, đồng thời, khi nhóm bạn của H đến nhà của anh VQ cũng chỉ đứng ngoài đường để xXE, không la hét, gây rối trật tự công cộng, nên không xXE xét xử lý.

Đối với hành vi “Trộm cắp tài sản” của Phạm Văn H đã bị Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xử phạt 11 tháng tù theo Bản án số 60/2022/HS-ST ngày 23/12/2022.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKSLVo ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LV truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại HPên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra; nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ T1 bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự: Áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù và áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt 11 (mười một) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của bản án số 60/2022/HS-ST ngày 23/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện LV, buộc bị cáo H pVHchấp hành từ 06 (sáu) năm 11 (mười một) tháng tù đến 07 (bảy) năm 11 (mười một) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao Thái Lan dài 22,02cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm, trên cán dao có chữ KIWI, lưỡi dao bằng kim loại dài 12,02cm mũi nhọn, chiều rộng lưỡi dao 2,3cm, lưỡi dao bị cong; Mảnh vỡ BT tinh và vỏ chai bia Sài Gòn; 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng, trên mũ có chữ Mobifone và 01 (một) vỏ nhựa mũ bảo hiểm màu Hng, đã bị nứt.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã bồi thường cho bị hại VQ chi phí điều trị thương tích tổng cộng là 70.000.000 đồng. Bị hại VQ không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm, nên không xXE xét giải quyết.

- Bị cáo Phạm Văn H trình bày: Đồng ý xét xử vắng mặt đối với người bị hại và những người làm chứng, không khiếu nại về kết quả kết luận giám định đối với thương tật của bị hại VQ. Bị cáo thừa nhận VT bộ hành vi đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và khẳng định cá nhân bị cáo gây thương tích cho anh VQ.

- Bị hại anh VQ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại HPên tòa và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xXE xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

- Tại phần tranh luận: Bị cáo H không tranh luận với Kiểm sát viên.

- Lời nói sau cùng của bị cáo H: Xin Hội đồng xét xử xXE xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong H sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại HPên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện và Điều tra viên trong quá trình điều tra; của Viện kiểm sát Huyện và Kiểm sát viên trong

quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại HPên tòa, bị cáo và bị hại đều không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp với hiện QT vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập đầy đủ trong H sơ vụ án.

Xét bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo dùng con dao Thái Lan dài 22,02cm (cán dao bằng nhựa dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 12,02cm mũi nhọn, chiều rộng lưỡi dao 2,3cm) là hung khí nguy hiểm đâm 01 cái trúng vào hông bên trái của bị hại Cao VQ gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 41% (Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 105/TgT ngày 15/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp).

Hành vi của bị cáo H đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại điều khoản này quy định như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các QT hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các QT hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

....

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các QT hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại VQ một cách trái pháp luật và làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, việc đưa bị cáo H ra xét xử công khai tại HPên tòa hôm nay là cần thiết, nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội nói riêng và cũng nhằm phòng ngừa trong VT xã hội nói chung.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ XE xét khi quyết định hình phạt. Đồng thời, Hội đồng xét xử XE xét tổng hợp với hình phạt 11 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 60/HS-ST ngày 23/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện LV mà bị cáo H đang chấp hành án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã bồi thường cho bị hại VQ chi phí điều trị là 70.000.000đ. Bị hại VQ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không XE xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên tại HPên tòa đúng quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Ngoài ra, bị hại VQ khai có bị thương tích ở vùng đầu và cho rằng do Tiễn hoặc Trường dùng nón bảo hiểm đánh. Tuy nhiên, chỉ có duy nhất lời khai của bị hại VQ khai bị Tiễn hoặc Trường và căn cứ vào H sơ bệnh án, kết luận giám định thương tích cũng không ghi nhận bị hại VQ bị thương tích ở vùng đầu. Đồng thời, bị hại VQ cũng không yêu cầu XE xét xử lý hình sự, Cơ quan điều tra không khởi tố và Viện kiểm sát cũng không truy tố, nên Hội đồng xét xử không XE xét giải quyết.

Đối với thương tích của anh Kiều PP do bị hại VQ dùng tay và nón bảo hiểm đánh vào người, nhưng do thương tích nhỏ, không đáng kể, anh Kiều PP không yêu cầu giám định thương tích và cũng không yêu cầu xử lý hành vi của bị hại VQ, nên Hội đồng xét xử không XE xét giải quyết.

Đối với thương tích vùng mặt của chị Cao Thị Xuyên XE bị 01 người không rõ nhân thân trong nhóm của bị cáo H dùng chai bia ném vào cây cột làm mảnh vỡ chai bia trúng vào mặt chị Xuyên XE, nhưng chỉ bị xây sát nhẹ, chị Xuyên XE không yêu cầu xử lý người đã gây thương tích cho mình, nên Hội đồng xét xử không XE xét giải quyết.

Đối với nhóm bạn của bị cáo H gồm: Nguyễn Chánh CK, Kiều PP, H Văn VT, Huỳnh QT, Phạm VT, Nguyễn TP, Trương Nguyễn NH, Trương Nguyễn NT, Phạm Văn Thanh, Đặng Hoàng Tiễn tự đến nhà của anh VQ để XE anh VQ giải quyết mâu thuẫn của H, Tiễn và CĐ như thế nào chứ bị cáo H không kêu nhóm bạn này đến. Khi bị cáo H gây thương tích cho bị hại VQ, thì nhóm bạn của bị cáo H cũng không tham gia hỗ trợ hay giúp sức cho bị cáo, chỉ đứng ngoài đường để XE, không la hét, gây rối trật tự công cộng. Cơ quan điều tra không khởi tố và Viện kiểm sát cũng không truy tố, nên Hội đồng xét xử không XE xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 (sáu) năm tù.

- Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt 11 (mười một) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HS-ST ngày 23/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Buộc bị cáo Phạm Văn H chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/11/2022.

2. Về vật chứng, áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao Thái Lan dài 22,02cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm, trên cán dao có chữ KIWI, lưỡi dao bằng kim loại dài 12,02cm mũi nhọn, chiều rộng lưỡi dao 2,3cm, lưỡi dao bị cong.

- Mảnh vỡ BT tinh và vỏ chai bia Sài Gòn.

- 01 mũ bảo hiểm màu vàng, trên mũ có chữ Mobifone.
- 01 vỏ nhựa mũ bảo hiểm màu Hng, đã bị nứt.

(Vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV).

3. Về án phí, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Phạm Văn H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày T1 án. Riêng bị hại Cao VQ có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng TĐ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND huyện LV;
- CQCSĐT CA huyện LV;
- CC THADS huyện LV;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HSVA, VPTA ^(Dưỡng).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA HPÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hiến Cương